Tu Dieu De - 06

Tâm & Đạo (Ajahn Sumedho)

Tu Dieu De - 06

[BuddhaSasana] [Unicode Fonts]

Tứ Diệu Đế - Ajahn Sumedho

Dương Vĩnh Hùng dịch Việt

Chú Giải

Ajahn: tiếng Thái có nghĩa là 'thầy'; bắt nguồn từ tiếng Pali acariya - thường dùng như tước vị của những vị sư cao tuổi trong tu viện.

ngã tưởng: cái tư tưởng quấy của người suy xét rằng mình có cái thật ngã, tư tưởng nhìn nhận có ta.

thiện xảo: ở đây có nghĩa là khôn ngoan, khéo léo, tinh diệu, tinh xảo, lành mạnh, nhẹ nhàng, uyển chuyển

nội chứng: sự chứng ngộ chân lý ở nội tâm.

trai nhật : ngày chay. ấy là những ngày ăn chay giữ giới của nhà tu hành, đặc biệt là vào ngày rằm. Vào ngày này, phật tử xác nhận lại sự thực hành Đạo Pháp của họ qua giới luật và thiền định.

khất thực: theo giáo phái Tiểu Thừa các thầy Tỳ-kheo nên sống bằng cách xin ăn, như vậy mới giữ cho thân tâm được thanh tịnh. ấy là hành Chánh-mạng. Nếu làm ra mà ăn, bất kỳ làm nghề gì, cũng phạm tà-mạng hết.

ngã mạn: là lòng tự cao khoe khoang tài mình mà khi lờn người khác. ỷ tài ỷ sức mình mà khinh khi, lấn ép người ta.

kiến thủ: lấy theo ý kiến của mình. Nghĩa là ôm lấy cái ý kiến phi lý về những thân kiến (cố chấp cái tà kiến thật ngã ở trong mình), biên kiến (lệch về cái ý kiến xấu một bên).

vô ngại: không có sự ngăn trở, không dính, không mắc, thông đạt và tự tại.

sắc tượng: hình tượng phát hiện ra ngoài do con mắt nhìn thấy.

toàn chứng: chứng ngộ một cách chính xác, toàn diện

thực chứng: thấy một cách trực tiếp, chứ không phải thấy bằng sự hiểu biết và suy luận

hiện chứng: sự nhận thức hoặc chứng quả được điều gì trong đời hiện tại.

không tính: cái tính không. Tiếng gọi của chân như. Cái tính của nhà đắc ngộ lẽ Không, lìa khỏi sự chấp ngã, chấp có mình, có người và lìa khỏi sự chấp pháp, chấp có mọi sự mọi vật. Nhờ đắc cái Không Tánh, người ta hết khổ não, được an nhiên.

Như Như: là lý thể của pháp tánh, thể bình đẳng chẳng hai, kêu là như như. Các pháp này, pháp kia đều như nhau, kêu là như như. Các pháp, vạn vật đều chẳng phải không,

cũng chẳng phải có, thảy đều như nhau, tức là như như. Như như chính là trung đạo của Niết Bàn.

pháp: một hiện tượng khi được nhìn thấy như một khía cạnh của vũ trụ hơn là được phân biệt một cách riêng tư, bất kỳ việc chi, dầu nhỏ dầu lớn, hữu hình hay vô hình, tốt hoặc xấu, hữu vi hay vô vi, chân thực hay hư vọng đều có thể gọi là pháp. Song thường thường, người ta dùng chữ Pháp (khi viết hoa) để chỉ về Đạo lý của Phật (tiếng Phạn: Dharma).

Tam Tạng Kinh : ba bộ Kinh (Sutta), Luật (Vinaya), Thắng Pháp (Abhidhamma) của Phật Giáo, mỗi bộ bao gồm, chứa trữ tất cả văn chương, nghĩa lý nên kêu chung ba bộ là Tam Tạng.

Thập Nhị Nhân Duyên : mười hai cái nhân duyên (vô minh, hành, thức, danh sắc, lục nhập, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, tử) hay còn gọi là thập nhị duyên khởi. Chính mười hai cái nhân duyên này níu kéo nhau từ đời vô-thảy đến nay và mãi về sau, nên con người ta có sáu nẻo, có vui, có buồn, có khổ, có sướng lẫn lộn nhau, nhưng sự buồn khổ đau đớn thì có phần lấn hơn.

nghiệp: còn được hiểu như Luật Nhân Quả, một cái sức do những sự thiện và ác của chúng sinh tạo thành từ những đời trước. Nếu trong những đời trước, mình thường làm việc lành bằng thân-ngữ-ý, thì cái nghiệp nó theo mà ủng hộ, nâng đỡ mình. ấy là phước nghiệp. Trái lại, nếu trong những đời trước, mình hay làm nhiều việc ác bằng thân-ngữ-ý, thì đời nay cái nghiệp hành hạ, báo trả bằng những hoạn nạn, đau khổ.

quy định nô lệ: những gì đã bị điều kiện hóa, còn được gọi là quy định triền phược

vô úy: (vô sở úy) lòng không sợ hãi, đức dạn dĩ. Vô úy là một đức cao cả của Phật, Bồ-tát.

[Mục lục]

[Thư
Mục chính]
Last
updated: 29-06-2006
Web
master: budsas@gmail.com

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.